

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST

Ngày: 21-10-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Đăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thế Lộc.

Bà Chung Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Ni – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2021/TLST-HS, ngày 13 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Tiến Đ, sinh ngày 19/5/1990; Nơi sinh: L – P ; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 12, phường Đ , thành phố L , tỉnh L ; Nơi cư trú: Căn hộ 2206 – CT2, khu nhà ở H, Tổ dân phố số 2- T, phường P, quận N , Thành phố H ;Nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị C ; vợ Đào Thị T; bị cáo chưa có con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/6/2021. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Hải M , sinh ngày 01/02/2001; Nơi sinh: Thành phố H ; Nơi đăng ký HKTT: ấp T, xã L , huyện B, tỉnh T ; Nơi cư trú: ấp C , xã A , huyện B , tỉnh T . Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Tô Thị Phương L; Bị cáo chưa có vợ con; Anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân, tốt; bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/6/2021. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Tiến Đ: Luật sư Vũ Diệu H - Văn phòng Luật sư D và cộng sự - Thuộc Đoàn luật sư tỉnh K .

Địa chỉ: Số 50, đường Đ, phường V, thành phố R , tỉnh K . (Có mặt).

***Bị hại:** Anh Kheo Văn M, sinh ngày 20/10/1994. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm 4, xã D, huyện D, tỉnh N .

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Huỳnh Thanh N , sinh ngày 22/11/2000.

Địa chỉ: Tổ 19, khu phố 3, thị trấn B , huyện B , tỉnh . (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Trần Văn T, sinh ngày 28/9/1995 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện C , tỉnh T .

- Anh Nguyễn Văn L, sinh ngày 03/5/1985.

Địa chỉ: Ấp B, xã A, huyện B, tỉnh T . (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bà Đào Thị T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Căn hộ 2206 – CT2, khu nhà ở H, Tổ dân phố số 2- T, phường P , quận Nam T, Thành phố H. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1977. Địa chỉ: Số 36, Tổ 5, khu phố 3, thị trấn B, huyện B, tỉnh T . (Vắng mặt).

***Người làm chứng**

- Ông Châu Thanh C, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp H, xã D, huyện K , tỉnh K , (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bà Châu Thị Đài T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Tổ 13, khu phố 2, phường P, thành phố H , tỉnh K (Vắng mặt).

- Ông Châu H, sinh ngày 16/4/1979.

Địa chỉ: Tổ 5, khu phố X , phường M , thành phố H, tỉnh K . (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông Trương Hoàng V, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Hót tóc R, khu phố 2, phường P , thành phố H , tỉnh K (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Trương Tấn H , sinh năm 2001.

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố 1, phường P, thành phố H , tỉnh K . (Vắng mặt).

- Anh Nguyễn Tấn T , sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ 07, khu phố 3, phường T , thành phố H , tỉnh K, (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 95, đường Phạm Văn K, khu phố 1, phường P, thành phố H , tỉnh K . (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2020, Kheo Văn M, sinh năm 1994, trú tại xóm 4, xã D, huyện D, tỉnh N được bà Đào Thị T, sinh năm 1984, trú tại căn hộ 2206 - CT2, khu nhà ở Hateco, tổ dân phố số 2 T, phường P, quận N, thành phố H giới thiệu sang C làm việc tại sòng bạc giáp biên giới cửa khẩu L của tỉnh A. Trong thời gian M làm việc tại C cùng với Đặng Văn T (T là con của Đào Thị T), M lấy tiền của sòng bạc chơi game online và chuyển về gia đình với tổng số tiền 141.000.000 đồng. Ngày 07/5/2021, M bỏ trốn về Việt Nam, nhập cảnh qua Cửa khẩu quốc tế H và được đưa vào khu cách ly tập trung tại Trung tâm Văn hóa thuộc phường M, thành phố H. Vì M bỏ về Việt Nam nên T ở lại phải chịu nhiều nghi ngờ và áp lực của quản lý sòng bạc.

Ngày 19/5/2021, khi biết tin Kheo Văn M đang cách ly tập trung tại thành phố H nên Hoàng Tiến Đ (Đạt là chồng sau của Đào Thị T) rủ Nguyễn Hải M đến Hà Tiên tìm M; do thời gian hết hạn cách ly của M vào ngày 28/5/2021 nên Hoàng Tiến Đ và Nguyễn Hải M đi về, trên đường trở về Đ kể cho M nghe việc M đi làm bên C, có lấy trộm tiền của sòng bạc, đợi M hoàn thành cách ly sẽ cho M về nói chuyện với một người tên T là quản lý tại sòng bạc bên C, để giải quyết việc M lấy trộm tiền bên phía C và xin lỗi người quản lý vì ảnh hưởng đến con trai riêng của vợ Đ hiện đang ở C.

Đến ngày 26/5/2021, Hoàng Tiến Đ tiếp tục điện thoại cho Nguyễn Hải M đi Hà Tiên tìm M và kêu M đón Đ ở Sân bay T lúc 12 giờ cùng ngày, thì M đồng ý. Sau đó, M rủ thêm Huỳnh Thanh N, sinh năm 2000, Trần Văn, sinh năm 1995 và Nguyễn Văn L, sinh năm 1985 đi thành phố Hà T chơi. M điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 70A-300.81, đến sân bay T đón Hoàng Tiến Đ (trên xe có 02 dao bướm dài khoảng 55cm, một roi điện màu đen kích thước (16 x 4)cm, 01 bình xịt hơi cay, 01 khẩu súng ngắn, 02 lọ bằng nhựa có chứa 592 viên đạn bằng kim loại hình tròn, đường kính 6 mm và 04 bình gas mini) rồi đi thẳng đến Hà Tiên thuê khách sạn B để chờ đến ngày Kheo Văn M hoàn thành cách ly. Sáng ngày 28/5/2021, M điều khiển xe ô tô trên chở Đ, N, T và L đến khu cách ly tại Nhà Văn Hóa phường M, thành phố Hà Tiên chờ đến 11 giờ, phát hiện M được xe taxi chở đi, M điều khiển xe bám theo đến Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế H, khi M vào Đồn Biên phòng làm việc, nhóm của Đ vào quán cà phê đối diện chờ. Một lúc sau, thấy xe taxi chở M lúc đầu chạy ra, M điều khiển xe ô tô chở Đ chạy đuổi theo xe taxi nhưng không nhìn thấy M, thì được anh C, sinh năm 1979 tài xế xe taxi cho biết M còn làm việc ở Đồn Biên phòng, M điều khiển xe chở Đ quay trở lại Đồn Biên phòng tiếp tục chờ. Đến 15 giờ cùng ngày phát hiện một người điều khiển xe máy chở Kheo Văn M chạy về hướng chợ H, Nguyễn Hải M điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 70A-300.81 chở Hoàng Tiến Đ đuổi theo đến cầu T. Khi M xuống xe, Minh điều khiển xe đến chỗ của M, thấy Hoàng Tiến Đ mở cửa xe bước xuống, M liền bỏ đi, Đ nắm áo M lại yêu cầu lên xe nói chuyện nhưng M không đồng ý, thì M xuống xe cùng với Đ kéo M vào quán cà phê K thuộc khu phố 2, phường P, thành phố H nói chuyện về việc M lấy trộm tiền của sòng bạc bên C và yêu cầu M lên xe nhưng M không thừa

nhận và không đồng ý lên xe, nên xảy ra cự cãi, M đứng lên định bỏ chạy, thì bị Đ nắm tay lại, đè xuống, dùng tay đánh vào mặt của M, còn M thì lấy roi điện chích vào lưng hông của M, rồi không chừa, kéo M lên xe ô tô biển kiểm soát 70A-300.81 ngồi băng ghế phía sau ghế tài xế, Đ ngồi kế bên giữ tay của M, còn M điều khiển xe chạy về khu vực cửa khẩu quốc tế đón Huỳnh Thanh N, Trần Văn T và Nguyễn Văn L, rồi chạy về hướng huyện K định đưa Mạnh về thành phố H, trên đường đi, Đ điện thoại cho “T”, rồi đưa điện thoại cho M nói chuyện, qua điện thoại người tên “T” nói *“không cần tiền, chỉ cần lấy cái tay hoặc cái chân của Mạnh”*, nói xong, “T” kêu M đưa điện thoại để “T” nói chuyện với Đ. Khi xe chạy qua cầu T khoảng 500 m, thì bị lực Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế H phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định pháp số 689/KL-KTHS ngày 12/7/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- 02 (hai) tệp tin dữ liệu video trên có không gian cố định, hình ảnh chuyển động và màu sắc trong video ổn định, liên tục, ngoại cảnh phù hợp logic liên quan đến vụ việc không tìm thấy dấu hiệu chỉnh sửa nội dung có tên:

+ Tệp tin “VIDEO 01” dung lượng 8,3 Mb có thời lượng 55 giây, tiến hành trích xuất 15 (mười lăm) ảnh.

+ Tệp tin “VIDEO 02” dung lượng 14,6 Mb có thời lượng 01 phút 37 giây, tiến hành trích xuất 65 (sáu mươi lăm) ảnh.

Tại Kết luận giám định số 3717/C09B ngày 30/7/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Khẩu súng ngắn nêu trên là súng đồ chơi nguy hiểm, không phải là vũ khí quân dụng hay vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng.

- 592 (năm trăm chín mươi hai) viên kim loại hình cầu, đường kính 6mm nêu trên là đạn được sử dụng với khẩu súng nêu trên, không phải là đạn quân dụng.

Vật chứng trong vụ án:

1) 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại: FORTUNER; số máy: 2GD0966371, số khung: RL4CB3GS2M2467562, màu sơn: trắng, số chỗ ngồi: 7, biển kiểm soát: 70A-300.81 (xe đã qua sử dụng).

2) 02 (hai) cây dao hình cánh bướm, mỗi dao dài 55 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, kích thước (40 x 0,6) cm, cán dao bằng gỗ dài 15 cm, mũi dao vát nhọn.

3) 01 (một) roi điện màu đen kích thước (16 x 4) cm, có dòng chữ 60.000K VOLT, 928 TYPE (đã qua sử dụng).

4) 01 (một) khẩu súng ngắn, bên phải thân súng có dán băng keo màu đen, số 20304313 KWC, made in TAIWAN, hộp tiếp đạn bằng kim loại không có đạn.

5) 02 (hai) lọ bằng nhựa có chứa tổng cộng 592 viên đạn bằng kim loại hình tròn, đường kính 6 mm.

6) 01 (một) bình xịt hơi cay màu xanh đen bằng kim loại, nhãn hiệu AMERICAN STYLE NOTO SUPER – PARALISANT.

7) 04 (bốn) bình ga mini bằng kim loại dài 6,5 cm, một đầu có đường kính 0,6 cm, một đầu có đường kính 1,5 cm.

Vật chứng mục số 1 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Tiên đã trả lại cho bà Nguyễn Thị L là chủ sở hữu, các vật chứng từ mục số 2 đến mục số 7 hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 USB có chứa dữ liệu hình ảnh liên quan vụ “Bắt người trái pháp luật” đã lưu vào hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Kheo Văn M không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSHT ngày 10 tháng 09 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo Hoàng Tiến Đ và Nguyễn Hải M về tội “Bắt người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Tiến Đ và Nguyễn Hải M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Bắt người trái pháp luật” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm khoản 1 Điều 157, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, điều 54 Bộ luật hình sự; điều 38 Bộ luật hình sự điều 328 Bộ Luật Tố Tụng Hình Sự; xử phạt bị cáo Hoàng Tiến Đ mức án 4 tháng 2 ngày tù, đồng thời trả tự do cho các bị cáo tại phiên tòa vì thời gian bị tạm giam bằng với thời gian chấp hành hình phạt tù.

Bị cáo Nguyễn Hải M mức án 4 tháng 2 ngày tù, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa vì thời gian bị tạm giam bằng với thời gian chấp hành hình phạt tù

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hoàng Tiến Đ thống nhất với tội danh, điều luật như Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Đ vì nguyên nhân phạm tội là do xuất phát từ lỗi của bị hại ăn trộm tiền ở C làm ảnh hưởng đến con riêng của vợ Đ, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hậu quả bị cáo gây ra không lớn, chỉ nhằm hù dọa bị hại, bị cáo đã xin lỗi bị hại, vì vậy đề nghị HĐXX tuyên mức án theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát cũng đủ răn đe phòng ngừa.

Ý kiến của bị hại: Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đã biết ăn năn hối cải, xin lỗi phía bị hại, mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để được về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Hà Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử vắng mặt.

[3] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở khẳng định.

Vào khoảng 15 giờ, ngày 28/5/2021; phát hiện Kheo Văn M được một người thanh niên điều khiển xe máy chở từ Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế H về hướng chợ H, Nguyễn Hải M điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 70A-300.81 chở Hoàng Tiến Đ đuổi theo đến đoạn dốc cầu T thuộc khu phố 2, phường P, thành phố H, thì M xuống xe, Đ và M đến yêu cầu M lên xe ô tô về thành phố H để điện thoại cho “T” giải quyết vụ việc M lấy trộm tiền của sòng bạc bên C nhưng M không đồng ý, thì Hoàng Tiến Đ và Nguyễn Hải M đưa M vào quán K dùng vũ lực đánh và sử dụng roi điện chích vào người của Mạnh, khống chế, buộc Mạnh lên xe chở về Thành phố H nhưng khi xe vừa qua khỏi cầu T, thành phố H thì bị lực lượng Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế H và lực lượng Cảnh sát giao thông Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định bị can Hoàng Tiến Đ và Nguyễn Hải M đã phạm tội **“Bắt người trái pháp luật”** quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính xem thường pháp luật, các bị cáo là người có đầy đủ đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bắt người khác là trái pháp luật, trái với ý muốn của bị hại, xâm phạm đến quyền tự do thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tổn hại đến tinh thần, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của bản thân cũng như gia đình họ, đồng thời còn làm mất an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong thời gian diễn ra dịch bệnh Covid 19 bị cáo M đã thông qua gia đình có nhiều đóng góp hỗ trợ tích cực cho địa phương trong công tác phòng chống dịch bệnh nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự, các bị cáo đồng phạm giản đơn. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng vì vậy Hội Đồng Xét Xử áp dụng thêm điều 54 Bộ Luật Hình Sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để giảm nhẹ cho các bị cáo phần nào về mức hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy lời luận tội và đề nghị mức hình phạt của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên đối với các bị cáo phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Xét lời của luật sư bào chữa cho bị cáo Đ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để xử bị cáo theo mức án đề nghị của đại diện Viện Kiểm Sát cũng đủ răn đe phòng ngừa. Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của vị luật sư.

Đối với Huỳnh Thanh N, Trần Văn T và Nguyễn Văn L không tham gia cùng với Đ và M trong việc bắt M nên không có căn cứ xử lý.

Đối với việc Đào Thị T, sinh năm 1984, trú tại phường C, quận B, thành phố H (là vợ của bị can Hoàng Tiến Đ) môi giới cho Kheo Văn M xuất cảnh sang C làm việc với chi phí 25.000.000 đồng, nhưng quá trình điều tra không đủ chứng cứ nên không xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng trong vụ án cần tịch thu tiêu hủy theo đúng quy định.

Đối với chiếc xe ô tô đã trả cho chủ sở hữu nên miễn xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; điểm i; s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điều 38 Bộ luật hình sự; điều 54 Bộ luật hình sự; khoản 5 điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Tiến Đ** và bị cáo **Nguyễn Hải M** phạm tội “Bắt người trái pháp luật”.

1. Xử phạt bị cáo Hoàng Tiến Đ 4 (bốn) tháng 2 (hai) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2021. Do thời gian bị tạm giam bằng với thời gian chấp hành hình phạt tù nên Hội đồng xét xử quyết định trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải M 4 (bốn) tháng 2 (hai) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2021. Do thời gian bị tạm giam bằng với thời gian chấp hành hình phạt tù nên Hội đồng xét xử quyết định trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đang quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên gồm.

- 02 (hai) cây dao hình cánh bướm, mỗi dao dài 55 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, kích thước (40 x 0,6) cm, cán dao bằng gỗ dài 15 cm, mũi dao vát nhọn.

- 01 (một) roi điện màu đen kích thước (16 x 4) cm, có dòng chữ 60.000K VOLT, 928 TYPE (đã qua sử dụng).

- 01 (một) khẩu súng ngắn, bên phải thân súng có dán băng keo màu đen, số 20304313 KWC, made in Taiwan, hộp tiếp đạn bằng kim loại không có đạn.

- 02 (hai) lọ bằng nhựa có chứa tổng cộng 592 viên đạn bằng kim loại hình tròn, đường kính 6 mm.

- 01 (một) bình xịt hơi cay màu xanh đen bằng kim loại, nhãn hiệu AMERICAN STYLE NOTO SUPER – PARALISANT.

- 04 (bốn) bình ga mini bằng kim loại dài 6,5 cm, một đầu có đường kính 0,6 cm, một đầu có đường kính 1,5 cm.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên có trách nhiệm tổ chức tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, số loại: Fortuner; số máy: 2GD0966371, số khung: RL4CB3GS2M2467562, màu sơn: trắng, số chỗ ngồi: 7, biển kiểm soát: 70A-300.81 (xe đã qua sử dụng). Đã trả lại cho chủ sở hữu bà Nguyễn Thị Loan nên miễn xét.

4. Về án phí: Căn cứ điều 146 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Hoàng Tiến Đ và bị cáo Nguyễn Hải M mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Hà Tiên;
- Chi cục THADDs Tp. Hà Tiên;
- Công an Tp. Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Đình Đăng